

TRƯỜNG TRUNG CẤP BÁCH KHOA SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

LỊCH THI KẾT THÚC MÔN HỌC LẦN 2 - HỌC KỲ I - TRUNG CẤP - NĂM HỌC: 2021- 2022

TT	Nhóm lớp	Môn học	Mã đề	Mật khẩu	Lần thi	Phòng thi	Giờ thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian	Hình thức	Họ và tên GV	Ghi chú
LỚP NGÀY													
Y SỸ/ ĐIỀU DƯỠNG/ DUỠC/KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP/ QUẢN TRỊ MẠNG MÁY TÍNH													
1	01YS12C1	Ngữ văn 10	-	-	2	Online	8h00	3	22/03/2022	90 phút	Tự luận	Nguyễn Phúc Thiện	
2	01DD12C1												
3	01DS12C1												
4	01KT12C1												
5	01TM12C1												
6	01YS12C1	Ngữ văn 11	-	-	2	Online	9h30	3	22/03/2022	90 phút	Tự luận	Nguyễn Phúc Thiện	
7	01DD12C1												
8	01DS12C1												
9	01KT12C1												
10	01TM12C1												
11	01YS12C1	Ngữ văn 12	-	-	2	Online	13h00	3	22/03/2022	90 phút	Tự luận	Nguyễn Phúc Thiện	
12	01DD12C1												
13	01DS12C1												
14	01KT12C1												
15	01TM12C1												

TT	Nhóm lớp	Môn học	Mã đề	Mật khẩu	Lần thi	Phòng thi	Giờ thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian	Hình thức	Họ và tên GV	Ghi chú
16	01YS12C1	Hóa học 10	HH10	123	2	Online	8h00	4	23/03/2022	60 phút	Trắc nghiệm	Bùi Văn Mười	
17	01DD12C1												
18	01DS12C1												
19	01KT12C1												
20	01TM12C1												
21	01YS12C1	Hóa học 11	HH11	123	2	Online	9h00	4	23/03/2022	60 phút	Trắc nghiệm	Bùi Văn Mười	
22	01DD12C1												
23	01DS12C1												
24	01KT12C1												
25	01TM12C1												
26	01YS12C1	Hóa học 12	HH12	123	2	Online	10h00	4	23/03/2022	60 phút	Trắc nghiệm	Bùi Văn Mười	
27	01DD12C1												
28	01DS12C1												
29	01KT12C1												
30	01TM12C1												
31	01KT12C1	Vật lý 10	VL10	123	2	Online	13h00	3	22/03/2022	60 phút	Trắc nghiệm	Lê Thị Yến Nhung	
32	01TM12C1												
33	01KT12C1	Vật lý 11	VL11	123	2	Online	14h00	3	22/03/2022	60 phút	Trắc nghiệm	Lê Thị Yến Nhung	
34	01TM12C1												
35	01KT12C1	Vật lý 12	VL12	123	2	Online	15h00	3	22/03/2022	60 phút	Trắc nghiệm	Lê Thị Yến Nhung	
36	01TM12C1												

TT	Nhóm lớp	Môn học	Mã đề	Mật khẩu	Lần thi	Phòng thi	Giờ thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian	Hình thức	Họ và tên GV	Ghi chú
LỚP ĐÊM													
Y SỸ/ ĐIỀU DƯỠNG/ DUỠC/KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP/ QUẢN TRỊ MẠNG MÁY TÍNH													
37	01YS12D1	Ngữ văn 10	-	-	2	Online	18h00	3	22/03/2022	90 phút	Tự luận	Nguyễn Phúc Thiện	
38	01DD12D1												
39	01DS12D1												
40	01KT12D1												
41	01YS12D1	Ngữ văn 11	-	-	2	Online	19h30	3	22/03/2022	90 phút	Tự luận	Nguyễn Phúc Thiện	
42	01DD12D1												
43	01DS12D1												
44	01KT12D1												
45	01YS12D1	Ngữ văn 12	-	-	2	Online	18h00	4	23/03/2022	60 phút	Tự luận	Nguyễn Phúc Thiện	
46	01DD12D1												
47	01DS12D1												
48	01KT12D1												
49	01YS12D1	Toán 10	TN10	123	2	Online	19h00	4	23/03/2022	60 phút	Trắc nghiệm	Đặng Lê Xuân Ánh Nguyệt	
50	01DD12D1												
51	01DS12D1												
52	01KT12D1												

TT	Nhóm lớp	Môn học	Mã đề	Mật khẩu	Lần thi	Phòng thi	Giờ thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian	Hình thức	Họ và tên GV	Ghi chú
53	01YS12D1	Toán 11	TN11	123	2	Online	20h00	4	23/03/2022	60 phút	Trắc nghiệm	Đặng Lê Xuân Ánh Nguyệt	
54	01DD12D1												
55	01DS12D1												
56	01KT12D1												
57	01YS12D1	Toán 12	TN12	123	2	Online	18h00	5	24/03/2022	60 phút	Trắc nghiệm	Đặng Lê Xuân Ánh Nguyệt	
58	01DD12D1												
59	01DS12D1												
60	01KT12D1												

Mọi thắc mắc liên hệ Phòng Đào tạo:

*Trụ sở chính Củ Chi: 028.37 923 601

*Cơ sở Gò Vấp: 028.3984 0821

* Hotline: 0963 2000 15

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 03 năm 2022

PHÒNG ĐÀO TẠO

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Đã ký)

(Đã ký)

Võ Thụy Thanh Thảo

Trần Văn Khoa

TRƯỜNG TRUNG CẤP BÁCH KHOA SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

DANH SÁCH HỌC SINH - SINH VIÊN THI LẦN 1 CÓ KẾT QUẢ "KHÔNG ĐẠT"

STT	KHÓA	MSSV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	MÃ LỚP	MÔN THI
1	12	1193360128	Bùi Thị Trúc	Dện	29/10/2002	01YS12C1	Ngữ văn 10
2	12	1193360150	Nguyễn Ngọc	Hải	19/11/2003	01DS12C1	Ngữ văn 10
3	12	1193360119	Lê Chí	Hảo	07/10/2004	01DD12C1	Ngữ văn 10
4	12	1193360021	Nguyễn Đăng	Khoa	27/10/2004	01KT12C1	Ngữ văn 10
5	12	1193360047	Lê Quốc	Thắng	03/04/2004	01DD12C1	Ngữ văn 10
6	12	1193360086	Nguyễn Minh	Thuận	26/01/2004	01KT12C1	Ngữ văn 10
7	12	1193360016	Nguyễn Phan Khánh	Trâm	23/05/2004	01KT12C1	Ngữ văn 10
8	12	1193360147	Nguyễn Thị Quế	Trân	29/05/2004	01KT12C1	Ngữ văn 10
9	12	1193360099	Đào Quốc	Tuấn	03/12/2003	01TM12C1	Ngữ văn 10
10	12	1193360134	Đào Phương	Uyên	03/04/2004	01KT12C1	Ngữ văn 10
11	12	1193360138	Nguyễn Như	Ý	25/04/2001	01KT12C1	Ngữ văn 10
12	12	1193360125	Bùi Võ Nhật	Lam	13/12/2003	01DD12D1	Ngữ văn 10
13	12	1193360100	Võ Nhật	Ân	25/11/2004	01TM12C1	Ngữ văn 11
14	12	1193360058	Nguyễn Ngọc Bảo	Anh	10/04/2004	01TM12C1	Ngữ văn 11
15	12	1193360129	Lê Hoàng	Anh	10/03/1999	01TM12C1	Ngữ văn 11
16	12	1193360128	Bùi Thị Trúc	Dện	29/10/2002	01YS12C1	Ngữ văn 11
17	12	1193360077	Phạm Thanh	Duy	28/05/2003	01TM12C1	Ngữ văn 11
18	12	1193360024	Hồ Khánh	Duy	02/04/2004	01DD12C1	Ngữ văn 11

STT	KHÓA	MSSV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	MÃ LỚP	MÔN THI
19	12	1193360150	Nguyễn Ngọc	Hải	19/11/2003	01DS12C1	Ngữ văn 11
20	12	1193360071	Nguyễn Trung	Hậu	23/05/2004	01TM12C1	Ngữ văn 11
21	12	1193360027	Lê Thị Thu	Hiền	13/07/2004	01KT12C1	Ngữ văn 11
22	12	1193360102	Trần Đức	Huy	26/01/2004	01TM12C1	Ngữ văn 11
23	12	1193360021	Nguyễn Đăng	Khoa	27/10/2004	01KT12C1	Ngữ văn 11
24	12	1193360040	Nguyễn Trọng	Khôi	08/06/2004	01TM12C1	Ngữ văn 11
25	12	1193360131	Chế Thị Thanh	Loan	14/07/2002	01DD12C1	Ngữ văn 11
26	12	1193360143	Dương Thị	Nhã	26/10/2003	01TM12C1	Ngữ văn 11
27	12	1193360028	Trần Nguyệt Yến	Nhi	12/10/2004	01DD12C1	Ngữ văn 11
28	12	1193360056	Nguyễn Thiên	Phú	17/11/2004	01KT12C1	Ngữ văn 11
29	12	1193360117	Võ Trường	Son	16/06/2004	01DS12C1	Ngữ văn 11
30	12	1193360047	Lê Quốc	Thắng	03/04/2004	01DD12C1	Ngữ văn 11
31	12	1193360086	Nguyễn Minh	Thuận	26/01/2004	01KT12C1	Ngữ văn 11
32	12	1193360016	Nguyễn Phan Khánh	Trâm	23/05/2004	01KT12C1	Ngữ văn 11
33	12	1193360147	Nguyễn Thị Quế	Trân	29/05/2004	01KT12C1	Ngữ văn 11
34	12	1193360111	Nguyễn Lâm Thành	Trình	02/12/2004	01TM12C1	Ngữ văn 11
35	12	1193360099	Đào Quốc	Tuấn	03/12/2003	01TM12C1	Ngữ văn 11
36	12	1193360134	Đào Phương	Uyên	03/04/2004	01KT12C1	Ngữ văn 11
37	12	1193360098	Nguyễn Văn	Vũ	21/07/2004	01TM12C1	Ngữ văn 11
38	12	1193360138	Nguyễn Như	Ý	25/04/2001	01KT12C1	Ngữ văn 11
39	12	117030016	Nguyễn Thạnh	Hoà	06/02/2002	01YS10C1	Ngữ văn 11
40	12	1193360125	Bùi Võ Nhật	Lam	13/12/2003	01DD12D1	Ngữ văn 11

STT	KHÓA	MSSV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	MÃ LỚP	MÔN THI
41	12	1193360121	Nguyễn Phan Quang	Nhật	16/10/1998	01YS12D1	Ngữ văn 11
42	12	1193360122	Nguyễn Phan Nhật	Quang	16/10/1998	01YS12D1	Ngữ văn 11
43	12	1193360129	Lê Hoàng	Anh	10/03/1999	01TM12C1	Ngữ văn 12
44	12	1193360128	Bùi Thị Trúc	Dện	29/10/2002	01YS12C1	Ngữ văn 12
45	12	1193360077	Phạm Thanh	Duy	28/05/2003	01TM12C1	Ngữ văn 12
46	12	1193360150	Nguyễn Ngọc	Hải	19/11/2003	01DS12C1	Ngữ văn 12
47	12	1193360071	Nguyễn Trung	Hậu	23/05/2004	01TM12C1	Ngữ văn 12
48	12	1193360102	Trần Đức	Huy	26/01/2004	01TM12C1	Ngữ văn 12
49	12	1193360067	Nguyễn Tuấn	Khôi	27/02/2001	01YS12C1	Ngữ văn 12
50	12	1193360131	Chế Thị Thanh	Loan	14/07/2002	01DD12C1	Ngữ văn 12
51	12	1193360143	Dương Thị	Nhã	26/10/2003	01TM12C1	Ngữ văn 12
52	12	1193360028	Trần Nguyệt Yên	Nhi	12/10/2004	01DD12C1	Ngữ văn 12
53	12	1193360095	Trần Nguyễn Thành	Phát	21/05/2004	01TM12C1	Ngữ văn 12
54	12	1193360056	Nguyễn Thiên	Phú	17/11/2004	01KT12C1	Ngữ văn 12
55	12	1193360117	Võ Trường	Son	16/06/2004	01DS12C1	Ngữ văn 12
56	12	1193360047	Lê Quốc	Thắng	03/04/2004	01DD12C1	Ngữ văn 12
57	12	1193360086	Nguyễn Minh	Thuận	26/01/2004	01KT12C1	Ngữ văn 12
58	12	1193360016	Nguyễn Phan Khánh	Trâm	23/05/2004	01KT12C1	Ngữ văn 12
59	12	1193360147	Nguyễn Thị Quế	Trân	29/05/2004	01KT12C1	Ngữ văn 12
60	12	1193360111	Nguyễn Lâm Thành	Trinh	02/12/2004	01TM12C1	Ngữ văn 12
61	12	1193360134	Đào Phương	Uyên	03/04/2004	01KT12C1	Ngữ văn 12
62	12	1193360138	Nguyễn Như	Ý	25/04/2001	01KT12C1	Ngữ văn 12

STT	KHÓA	MSSV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	MÃ LỚP	MÔN THI
63	12	117030016	Nguyễn Thanh	Hoà	06/02/2002	KHÓA 10	Ngữ văn 12
64	12	1193360125	Bùi Võ Nhật	Lam	13/12/2003	01DD12D1	Ngữ văn 12
65	12	1193360121	Nguyễn Phan Quang	Nhật	16/10/1998	01YS12D1	Ngữ văn 12
66	12	1193360122	Nguyễn Phan Nhật	Quang	16/10/1998	01YS12D1	Ngữ văn 12
67	12	1193360077	Phạm Thanh	Duy	28/05/2003	01TM12C1	Hóa học 10
68	12	1193360119	Lê Chí	Hảo	07/10/2004	01DD12C1	Hóa học 10
69	12	1193360071	Nguyễn Trung	Hậu	23/05/2004	01TM12C1	Hóa học 10
70	12	1193360102	Trần Đức	Huy	26/01/2004	01TM12C1	Hóa học 10
71	12	1193360131	Chế Thị Thanh	Loan	14/07/2002	01DD12C1	Hóa học 10
72	12	1193360075	Kiều Trần Xuân	Phú	06/12/2004	01DS12C1	Hóa học 10
73	12	1193360047	Lê Quốc	Thắng	03/04/2004	01DD12C1	Hóa học 10
74	12	1193360016	Nguyễn Phan Khánh	Trâm	23/05/2004	01KT12C1	Hóa học 10
75	12	1193360147	Nguyễn Thị Quế	Trân	29/05/2004	01KT12C1	Hóa học 10
76	12	1193360099	Đào Quốc	Tuấn	03/12/2003	01TM12C1	Hóa học 10
77	12	1193360134	Đào Phương	Uyên	03/04/2004	01KT12C1	Hóa học 10
78	12	1193360138	Nguyễn Như	Ý	25/04/2001	01KT12C1	Hóa học 10
79	12	1193360089	Nguyễn Đoàn Châu	Anh	02/12/2004	01DS12C1	Hóa học 11
80	12	1193360150	Nguyễn Ngọc	Hải	19/11/2003	01DS12C1	Hóa học 11
81	12	1193360071	Nguyễn Trung	Hậu	23/05/2004	01TM12C1	Hóa học 11
82	12	1193360102	Trần Đức	Huy	26/01/2004	01TM12C1	Hóa học 11
83	12	1193360143	Dương Thị	Nhã	26/10/2003	01TM12C1	Hóa học 11
84	12	1193360117	Võ Trường	Son	16/06/2004	01DS12C1	Hóa học 11

STT	KHÓA	MSSV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	MÃ LỚP	MÔN THI
85	12	1193360047	Lê Quốc	Thắng	03/04/2004	01DD12C1	Hóa học 11
86	12	1193360086	Nguyễn Minh	Thuận	26/01/2004	01KT12C1	Hóa học 11
87	12	1193360016	Nguyễn Phan Khánh	Trâm	23/05/2004	01KT12C1	Hóa học 11
88	12	1193360147	Nguyễn Thị Quế	Trân	29/05/2004	01KT12C1	Hóa học 11
89	12	1193360134	Đào Phương	Uyên	03/04/2004	01KT12C1	Hóa học 11
90	12	1193360138	Nguyễn Như	Ý	25/04/2001	01KT12C1	Hóa học 11
91	12	1193360150	Nguyễn Ngọc	Hải	19/11/2003	01DS12C1	Hóa học 12
92	12	1193360102	Trần Đức	Huy	26/01/2004	01TM12C1	Hóa học 12
93	12	1193360115	Huỳnh Nhật	Huy	25/12/2004	01TM12C1	Hóa học 12
94	12	1193360143	Dương Thị	Nhã	26/10/2003	01TM12C1	Hóa học 12
95	12	1193360075	Kiều Trần Xuân	Phú	06/12/2004	01DS12C1	Hóa học 12
96	12	1193360086	Nguyễn Minh	Thuận	26/01/2004	01KT12C1	Hóa học 12
97	12	1193360016	Nguyễn Phan Khánh	Trâm	23/05/2004	01KT12C1	Hóa học 12
98	12	1193360147	Nguyễn Thị Quế	Trân	29/05/2004	01KT12C1	Hóa học 12
99	12	1193360111	Nguyễn Lâm Thành	Trình	02/12/2004	01TM12C1	Hóa học 12
100	12	1193360138	Nguyễn Như	Ý	25/04/2001	01KT12C1	Hóa học 12
101	12	1193360016	Nguyễn Phan Khánh	Trâm	23/05/2004	01KT12C1	Vật lý 10
102	12	1193360040	Nguyễn Trọng	Khôi	08/06/2004	01TM12C1	Vật lý 10
103	12	1193360058	Nguyễn Ngọc Bảo	Anh	10/04/2004	01TM12C1	Vật lý 10
104	12	1193360071	Nguyễn Trung	Hậu	23/05/2004	01TM12C1	Vật lý 10
105	12	1193360086	Nguyễn Minh	Thuận	26/01/2004	01KT12C1	Vật lý 10
106	12	1193360100	Võ Nhật	Ân	25/11/2004	01TM12C1	Vật lý 10

STT	KHÓA	MSSV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	MÃ LỚP	MÔN THI
107	12	1193360102	Trần Đức	Huy	26/01/2004	01TM12C1	Vật lý 10
108	12	1193360111	Nguyễn Lâm Thành	Trinh	02/12/2004	01TM12C1	Vật lý 10
109	12	1193360134	Đào Phương	Uyên	03/04/2004	01KT12C1	Vật lý 10
110	12	1193360138	Nguyễn Như	Ý	25/04/2001	01KT12C1	Vật lý 10
111	12	1193360143	Dương Thị	Nhã	26/10/2003	01TM12C1	Vật lý 10
112	12	1193360147	Nguyễn Thị Quế	Trân	29/05/2004	01KT12C1	Vật lý 10
113	12	1193360016	Nguyễn Phan Khánh	Trâm	23/05/2004	01KT12C1	Vật lý 11
114	12	1193360086	Nguyễn Minh	Thuận	26/01/2004	01KT12C1	Vật lý 11
115	12	1193360102	Trần Đức	Huy	26/01/2004	01TM12C1	Vật lý 11
116	12	1193360111	Nguyễn Lâm Thành	Trinh	02/12/2004	01TM12C1	Vật lý 11
117	12	1193360138	Nguyễn Như	Ý	25/04/2001	01KT12C1	Vật lý 11
118	12	1193360143	Dương Thị	Nhã	26/10/2003	01TM12C1	Vật lý 11
119	12	1193360147	Nguyễn Thị Quế	Trân	29/05/2004	01KT12C1	Vật lý 11
120	12	1193360016	Nguyễn Phan Khánh	Trâm	23/05/2004	01KT12C1	Vật lý 12
121	12	1193360086	Nguyễn Minh	Thuận	26/01/2004	01KT12C1	Vật lý 12
122	12	1193360102	Trần Đức	Huy	26/01/2004	01TM12C1	Vật lý 12
123	12	1193360111	Nguyễn Lâm Thành	Trinh	02/12/2004	01TM12C1	Vật lý 12
124	12	1193360138	Nguyễn Như	Ý	25/04/2001	01KT12C1	Vật lý 12
125	12	1193360143	Dương Thị	Nhã	26/10/2003	01TM12C1	Vật lý 12
126	12	1193360147	Nguyễn Thị Quế	Trân	29/05/2004	01KT12C1	Vật lý 12
127	12	1193360150	Nguyễn Ngọc	Hải	19/11/2003	01DS12C1	Toán 10
128	12	1193360101	Trần Thanh	Hậu	23/09/2004	01DS12C1	Toán 10

STT	KHÓA	MSSV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	MÃ LỚP	MÔN THI
129	12	1193360125	Bùi Võ Nhật	Lam	13/12/2003	01DD12D1	Toán 10
130	12	1193360029	Nguyễn Quốc	Khánh	18/03/2004	01TM12C1	Toán 11
131	12	1193360048	Võ Thành	Nam	13/04/2003	01TM12C1	Toán 11
132	12	1193360114	Nguyễn Thị Ngọc	Nhi	15/05/2004	01DS12D1	Toán 11
133	12	1193360125	Bùi Võ Nhật	Lam	13/12/2003	01DD12D1	Toán 12

Tổng danh sách: 133 sinh viên

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Đã ký)

Võ Thụy Thanh Thảo

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 03 năm 2022

PHÒNG ĐÀO TẠO

(Đã ký)

Trần Văn Khoa